

**DƯ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, dự án có sử dụng đất trồng lúa và điều chỉnh quy mô, địa điểm thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**I. Căn cứ pháp lý**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 18/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2016 - 2020) tỉnh Đồng Nai đã được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 09/8/2017; quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của Ủy ban nhân dân cấp huyện đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

- Đối với việc điều chỉnh quy mô, địa điểm thực hiện dự án, căn cứ Khoản 8 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ: “Trong trường hợp cần thiết mà phải điều chỉnh về quy mô, địa điểm và số lượng dự án, công trình nhưng không làm thay đổi về chỉ tiêu sử dụng đất theo loại đất và khu vực sử dụng đất theo chức năng trong quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thì Phòng Tài nguyên và Môi trường tổng hợp nhu cầu sử dụng đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trình Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, chấp thuận cho phép để thực hiện và cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện của năm tiếp theo.

Trường hợp có bổ sung dự án, công trình mà phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật đất đai thì phải được Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) thông qua trước khi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, chấp thuận cho phép để thực hiện và cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện của năm tiếp theo”.

- Đối với dự án có sử dụng đất trồng lúa, căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 58 Luật đất đai:

*“1. Đối với dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác mà không thuộc trường hợp được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khi có một trong các văn bản sau đây:*

.....

*b) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 hécta đất trồng lúa; dưới 20 hécta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.”*

## **II. Sự cần thiết phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua điều chỉnh quy mô, địa điểm đầu tư thực hiện dự án, công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.**

- Ngày 06/11/2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1487/QĐ-TTg phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Trong đó có hạ mục tái lập hạ tầng kỹ thuật - Hạ tầng xã hội ngoài ranh giới Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

- Ngày 03/5/2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 45-CT/TU về công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện một số công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố Biên Hòa. Trong đó, giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành liên quan và UBND thành phố Biên Hòa khẩn trương nghiên cứu để triển khai thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố Biên Hòa. Tuy nhiên, một số dự án có điều chỉnh về quy mô, vị trí thực hiện dự án, nên phải lập thủ tục theo đúng quy định.

Ngoài ra, vừa qua, UBND tỉnh đã chấp thuận chủ trương và chỉ đạo thực hiện thu hồi đất của một số khu vực để đấu giá quyền sử dụng đất, tăng nguồn thu cho nhà nước và một số dự án đã được UBND tỉnh ký quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.

Qua rà soát, các dự án trên thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013.

Căn cứ Khoản 8 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ: “Trong trường hợp cần thiết mà phải điều chỉnh về quy mô, địa điểm và số lượng dự án, công trình nhưng không làm thay đổi về chỉ tiêu sử dụng đất theo loại đất và khu vực sử dụng đất theo chức năng trong quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thì Phòng Tài nguyên và Môi trường tổng hợp nhu cầu sử dụng đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trình Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân

*dân cấp tỉnh xem xét, chấp thuận cho phép để thực hiện và cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện của năm tiếp theo.*

*Trường hợp có bổ sung dự án, công trình mà phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật đất đai thì phải được Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) thông qua trước khi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, chấp thuận cho phép để thực hiện và cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện của năm tiếp theo”.*

- Một số dự án đã được UBND tỉnh ký quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, nhưng có sử dụng đất trồng lúa.

### **III. Quan điểm, mục đích xây dựng văn bản:**

#### **1. Mục đích.**

Làm cơ sở để thu hồi đất, giao đất đúng quy định và phù hợp với quy mô dự án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

#### **2. Quan điểm chỉ đạo.**

Việc điều chỉnh quy mô, địa điểm thực hiện dự án công trình phải đảm bảo không làm thay đổi các chỉ tiêu sử dụng đất đã được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 09/8/2017; theo đúng quy định tại Khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai năm 2013; Khoản 8 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.

### **IV. Quá trình xây dựng dựng:**

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số Thông báo số 889/TB-UBND ngày 02/8/2019 Thông báo Kết luận của Đồng chí Đinh Quốc Thái - Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Ban chỉ đạo tại buổi làm việc với Ban chỉ đạo dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành (Phiên thứ 3).

Trong đó, UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Long Thành để hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục có liên quan về quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất trình UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp tháng 9/2019 để đủ điều kiện tiến hành công tác thu hồi đất để triển khai thực hiện đối với các dự án xây dựng tái lập hạ tầng ngoài hàng rào dự án Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành.

Ngoài ra, vừa qua, UBND tỉnh đã chấp thuận chủ trương và chỉ đạo thực hiện thu hồi đất của một số khu vực để đấu giá quyền sử dụng đất, tăng nguồn thu cho nhà nước và một số dự án đã được UBND tỉnh ký quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư nên một số địa phương đề nghị được bổ sung danh mục thu hồi đất, danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa để báo cáo UBND tỉnh xem

xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua làm cơ sở để triển khai thực hiện dự án cho đúng tiến độ.

Ngày 11/9/2019, Thường trực HĐND tỉnh có Văn bản số 620/HĐND-VP về việc thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết theo đề nghị của UBND tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 10325/TTr-UBND ngày 05/9/2019.

**V. Việc bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, dự án có sử dụng đất trồng lúa và thống nhất điều chỉnh quy mô, địa điểm thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.**

Để đáp ứng kịp thời nhu cầu triển khai thực hiện các dự án phục vụ cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành và địa phương rà soát các dự án cần và đủ điều kiện triển khai thực hiện trong năm 2019 mà chưa có trong kế hoạch sử dụng đất được duyệt, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua làm cơ sở triển khai thực hiện dự án. Qua rà soát, tổng hợp dự án thu hồi đất, dự án có sử dụng đất trồng lúa và thống nhất điều chỉnh quy mô, địa điểm thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

**1. Đối với các dự án thu hồi đất theo Khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 cần bổ sung:**

Tổng số dự án cần thu hồi đất bổ sung là 15 dự án/309,42 ha, trong đó diện tích đất cần thu hồi là 309,42 ha. Cụ thể như sau:

a) Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương là (0 dự án).

b) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom xử lý chất thải là (0 dự án).

c) Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư, dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng là 02 dự án, công trình/25,49ha, trong đó diện tích thu hồi là 25,49 ha.

d) Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng là 13 dự án, công trình/283,93 ha, trong đó diện tích thu hồi là 283,93 ha.

*(Kèm theo phụ lục 01)*

## **2. Đối với việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa:**

Tổng số dự án có sử dụng đất trồng lúa là 02 dự án với diện tích 11,15 ha, trong đó sử dụng từ đất trồng lúa là 3,76 ha.

*(Kèm theo phụ lục 02)*

## **3. Đối với việc điều chỉnh vị trí thực hiện dự án:**

Tổng số dự án điều chỉnh vị trí thực hiện là 08 dự án với diện tích 24,19 ha.

Theo Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 09/8/2017, chỉ tiêu đất phát triển hạ tầng đến năm 2020 của huyện Long Thành là 8.052 ha, thực hiện đến năm 2018 là 2.258,33 ha, chỉ tiêu còn lại 110,67 ha; thành phố Biên Hòa là 3.639 ha, thực hiện đến năm 2018 là 2.799,52 ha, chỉ tiêu còn lại là 839,48 ha.

Toàn bộ các tuyến đường giao thông phải điều chỉnh quy mô vị trí để thực hiện tái lập lại hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài ranh cảng hàng không quốc tế Long Thành, đáp ứng cho nhu cầu thiết thực của người dân khi triển khai thực hiện dự án sân bay. Việc điều chỉnh 24,99 ha để thực hiện các dự án trên vẫn đảm bảo chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất huyện Long Thành và thành phố Biên Hòa được duyệt.

Riêng dự án Nghĩa Trang An Bình, chỉ điều chỉnh một phần vị trí, không điều chỉnh quy mô. Do vậy không làm thay đổi chỉ tiêu sử dụng đất ghi nhận trang, nghĩa địa.

Do vậy, việc điều chỉnh quy mô để thực hiện đối với các dự án trên vẫn đảm bảo cân đối chỉ tiêu sử dụng đất, không làm thay đổi chỉ tiêu đất hạ tầng đã được Chính phủ phê duyệt trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 tỉnh Đồng Nai tại Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 09/8/2017, đảm bảo theo quy định tại Khoản 8 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.

*(Kèm theo phụ lục 03)*

## **4. Đối với việc điều chỉnh mục tiêu đầu tư các dự án:**

Tổng số dự án đề nghị điều chỉnh mục tiêu đầu tư từ khu đất tạo vốn (khu dân cư theo dự án) sang mục tiêu đầu tư khu tái định cư là 4 dự án với diện tích 26 ha.

Theo nghị quyết số 91/2017/NQ-HĐND tỉnh ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh, thì các dự án này trước đây được tổng hợp vào danh mục thu hồi đất theo quy định tại điểm d Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013. Nay do nhu cầu về tái định cư trên địa bàn thành phố Biên Hòa khá lớn để bố trí tái định cư cho người sử dụng đất khi nhà nước thu hồi đất để triển khai thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố Biên Hòa. Do vậy, UBND thành phố Biên Hòa đề nghị được điều chỉnh một phần các khu đất tạo vốn sang mục tiêu đầu tư các khu tái định cư (*Kèm theo phụ lục 04*).

## **V. Tổ chức thực hiện**

Sau khi danh mục dự án điều chỉnh quy mô, vị trí thực hiện năm 2019 tỉnh Đồng Nai được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện như sau:

1. Chấp thuận cho triển khai thực hiện và chỉ đạo UBND cấp huyện có liên quan bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2020, trong đó cập nhật đầy đủ danh mục các dự án điều chỉnh quy mô, vị trí thực hiện được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua theo đúng quy định của pháp luật.

2. Tăng cường chỉ đạo các ngành, các cấp tập trung triển khai thực hiện hoàn thành việc thu hồi đất, giao đất, đáp ứng theo tiến độ triển khai thực hiện dự án.

3. Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng nhân dân trong việc giám sát thu hồi đất, giao đất để thực hiện dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua cũng như giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

*Noi nhận:*

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Lưu VT, TH, CNN, KT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Chánh**

Phụ lục 01

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT BỎ SUNG NĂM 2019 TỈNH ĐỒNG NAI**  
 (Kèm theo Báo cáo số  
 /BC-STNMT ngày tháng năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tên dự án	Vị trí	Diện tích (ha)	Trong đó, diện tích thu	Căn cứ pháp lý
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên,	Xã, phường, thị trấn phố, thị xã	-	-	-
II	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	-	-	-	-
III	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà tang lễ, nhà hỏa táng sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	Bảo Vinh Thống Nhất, Tân Mai	Long Khánh Biên Hòa	16,69 8,80	16,69 8,80
	<b>Tổng cộng (1):</b>			<b>25,49</b>	<b>25,49</b>
IV	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chính trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phong hộ, rừng đặc dụng.	Long Đức Bình Sơn	Long Thành Long Thành	14,65 23,22	14,65 23,22
3	Dự án khu dân cư theo quy hoạch (đầu giá quyển sử dụng đất)	Long Đức Bình Sơn	Long Thành Long Thành	14,65 23,22	Văn bản số 3943/UBND-CNN ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh về việc xử lý các khu đất thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Long Đức huyện Long Thành
4	Dự án khu dân cư theo quy hoạch (đầu giá quyển sử dụng đất)				Văn bản 1681/UBND-CNN ngày 18/02/2019 của UBND tỉnh về hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương thu hồi, bồi thường để đấu giá quyền sử dụng đất 02 khu đất tại xã Bảo Vinh, thị xã Long Khánh và xã Bình Sơn huyện Long Thành do Công ty TNHH MTV Tổng công ty cao su Đồng Nai quản lý.

STT	Tên dự án	Vị trí		Diện tích (ha)	Trong đó, diện tích thu	Căn cứ pháp lý
		Xã, phường, thị trấn	Huyện, thành phố, thị xã			
5	Dự án khu dân cư theo quy hoạch (đầu giá quyền sử dụng đất) - khu 1 (5,19 ha), khu 2 (9,77 ha)	Long An	Long Thành	14,96	14,96	Văn bản 9610/UBND-KTN ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh về việc xử lý thu hồi đất của Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai tại xã Long An, huyện Long Thành để thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất
6	Dự án khu dân cư theo quy hoạch (đầu giá quyền sử dụng đất)	Bảo Vinh	Long Khánh	21,25	21,25	Văn bản 1681/UBND-CNN ngày 18/02/2019 của UBND tỉnh về hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương thu hồi, bồi thường để đấu giá quyền sử dụng đất 02 khu đất tại xã Bảo Vinh, thị xã Long Khánh và xã Bình Sơn huyện Long Thành do Công ty TNHH MTV Tổng công ty cao su Đồng Nai quản lý.
7	Khu dân cư theo quy hoạch	Thị trấn Gia Ray	Xuân Lộc	15,24	15,24	Quyết định chủ trương đầu tư số 62/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai.
8	Khu đất tại xã Bàu Hàm 2 và Xã Hung Lộc (đầu giá quyền sử dụng đất)	xã Bàu Hàm 2 và xã Hung Lộc	Thống Nhất	92,687	92,687	Văn bản 5141/UBND-CNN ngày 9/5/2019 của UBND tỉnh về việc báo cáo, đề xuất thu hồi đất do Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai quản lý, sử dụng để đấu giá quyền sử dụng đất.
9	Thửa 35, tờ bản đồ địa chính số 71 (đầu giá quyền sử dụng đất)	phường Tam Phước	Biên Hòa	2,8	2,8	Văn bản số 8237/UBND-KTN ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh về việc xử lý đất đai Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai sử dụng để đấu giá.
10	Khu dân cư Bàu Hàm tại xã Bàu Hàm 2 (đầu giá quyền sử dụng đất)	xã Bàu Hàm 2	Thống Nhất	5,85	5,85	Văn bản số 5800/UBND-CNN ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh về việc xử lý đất đai để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư Bàu Hàm, tại xã Bàu Hàm 2 huyện Thông Nhất
11	Dự án chợ và Khu phố chợ (đầu giá quyền sử dụng đất)	xã Bình An	Long Thành	1,415	1,415	Văn bản số 8255/UBND-KTN ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh về việc dự án chợ và khu phố chợ tại xã Bình An huyện Long Thành
12	Dự án Đầu tư xây dựng Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Dầu Giây giai đoạn 2 (đầu giá quyền sử dụng đất)	thị trấn Dầu Giây	Thống Nhất	48	48	Văn bản số 7581/UBND-CNN ngày 3/7/2019 của UBND tỉnh về việc đầu tư xây dựng chợ đầu mối nông sản thực phẩm Dầu Giây giai đoạn 2.

STT	Tên dự án	Vị trí	Diện tích (ha)	Trong đó, diện tích thu	Căn cứ pháp lý
	Xã, phường, thị trấn	Huyện, thành phố, thị xã			
13	Khu số 3 (8 ha), Khu số 4 (3,76 ha), Khu số 5 (6 ha) và phần diện tích quy hoạch đường cao tốc (16,37 ha)	xã Long An	Long Thành	34,13	34,13 Văn bản số 9610/UBND-KTN ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh về việc xử lý thu hồi đất của Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai tại xã Long An, huyện Long Thành để thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất.
14	Dự án khu dân cư theo quy hoạch (đầu giá quyền sử dụng đất)	Thị trấn Trảng Bom	Trảng Bom	8,6	8,6 Văn bản số 8237/UBND-KTN ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh về việc xử lý đất đai Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai sử dụng để đấu giá.
15	Khu đất tại phường Bảo Vinh thành phố Long Khánh (một phần thừa đất số 35 tờ 9) (đầu giá quyền sử dụng đất)	phường Bảo Vinh	Long Khánh	1,13	1,13 Văn bản số 9979/UBND-KTN ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh về việc hồ sơ quyết định chủ trương đầu tư dự án bệnh viện Ái Nghĩa Việt Pháp tại phường Bảo Vinh, TP. Long Khánh do Công ty Cổ phần Hệ thống y khoa Ái Nghĩa làm chủ Đầu tư.
<b>Tổng Cộng (2):</b>				<b>283,93</b>	<b>283,93</b>
<b>Tổng Cộng (1)+(2):</b>				<b>309,42</b>	<b>309,42</b>

**Phụ lục 02**

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA BỎ SUNG NĂM 2019 TỈNH ĐỒNG NAI**  
*(Kèm theo Báo cáo số  
 /BC-STNMT ngày  
 tháng  
 năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường)*

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Trong đó, sử dụng diện tích đất trồng lúa (ha):	Xã, phường, thị trấn	Vị trí	Căn cứ pháp lý
1	Khu tái định cư	4,00	3,60	Biru Long	Biên Hòa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu cũ: thuộc khu tạo vốn số 4 trong danh mục tại Nghị quyết số 91/2017/NQ-HĐND tỉnh ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh.</li> <li>- Mục tiêu mới: Khu tái định cư</li> </ul>
2	Khu dân cư theo quy hoạch	7,15	0,16	Xuân Định	Xuân Lộc	Quyết định chủ trương đầu tư số 1169/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH VỊ TRÍ THỰC HIỆN DỰ ÁN**  
*(Kèm theo Báo cáo số  
 /BC-STT/MT ngày tháng năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường)*

STT	Tên dự án	Diện tích, trong đó:			Vị trí	Căn cứ pháp lý
		Diện tích dự án (ha)	Diện tích tăng thêm	Xã, phường, thị trấn		
1	Đường Bàu Cạn – Suối Trầu – Cẩm Đường (hướng tuyến mới)	36,95	0,75	Bàu Cạn, Cẩm Đường	Long Thành	Quyết định số 931, 928/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 của UBND huyện Long Thành về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng Nông thôn mới xã Cẩm Đường và xã Bàu Cạn, huyện Long Thành.
2	Đường Cầu Mên mở mới	15,6	10,5	Cẩm Đường, Bình Sơn	Long Thành	Quyết định số 931, 930/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 của UBND huyện Long Thành về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng xã Cẩm Đường và xã Bình Sơn, huyện Long Thành.
3	Đường áp 2 Suối Trầu	8,3	8,3	Bàu Cạn	Long Thành	Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 của UBND huyện Long Thành về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng Nông thôn mới xã Bàu Cạn, huyện Long Thành
4	Đường Cây Sung	3,5	3,5	Cẩm Đường	Long Thành	Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 của UBND huyện Long Thành về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng Nông thôn mới xã Cẩm Đường, huyện Long Thành.
5	Khu trung tâm hành chính Bình Sơn (điều chỉnh khung hạ tầng giao thông và bố sung khu tái định cư)	14,15	0,88	Bình Sơn	Long Thành	Quyết định số 1527/QĐ-UBND ngày 06/5/2019 của UBND huyện Long Thành về việc duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trung tâm hành chính xã Bình Sơn, huyện Long Thành

STT	Tên dự án	Diện tích, trong đó:		Vị trí	Căn cứ pháp lý
		Diện tích dự án (ha)	Diện tích tăng thêm		
Đường kết nối vào khu xử lý chất thải công nghiệp và nguy hại tại xã Bàu Cạn (Công ty CP môi trường Tân Thiên Nhiên)	0,06	0,06	Bàu Cạn	Long Thành	Văn bản số 1634/UBND-CNN ngày 15/2/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai
7 Nghĩa trang Bình An (mở rộng)	50,00	-	Bình An	Long Thành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản số 11394/UBND-CNN ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án mở rộng nghĩa trang Bình An (50 ha) theo quy hoạch tại xã Long An, huyện Long Thành.</li> <li>- Văn bản số 5200/UBND-CNN ngày 10/5/2019 của UBND tỉnh về việc chủ trương điều chỉnh quy hoạch xây dựng khu đất thu hồi để đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án mở rộng nghĩa trang Bình An tại xã Long An, huyện Long Thành.</li> </ul>
8 Khu tái định cư	3,20	0,20	Bình Đa	Biên Hòa	Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND thành phố Biên Hòa về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, trọng điểm nhóm C trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm (2016 - 2020).

**Phụ lục 04**

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH MỤC TIÊU ĐẦU TƯ TRONG DANH MỤC THU HỒI ĐẤT**  
**(Kèm theo Báo cáo số** /BC-STNMT ngày tháng năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Vị trí		Ghi chú
			Xã, phường, thị trấn	Huyện, thành phố, thị xã	
	Khu tái định cư (điều chỉnh từ khu tạo vốn số 13 1 trong danh mục tại Nghị quyết số 91/2017/NQ-HĐND tỉnh ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh)	3,20	Bình Đá	Biên Hòa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND thành phố Biên Hòa về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, trong điểm nhóm C trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm (2016 - 2020).</li> <li>- Mục tiêu cũ: thuộc khu tạo vốn số 13 trong danh mục tại Nghị quyết số 91/2017/NQ-HĐND tỉnh ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh.</li> <li>- Mục tiêu mới: Khu tái định cư</li> </ul>
	Khu tái định cư (điều chỉnh từ khu tạo vốn số 13 2 trong danh mục tại Nghị quyết số 91/2017/NQ-HĐND tỉnh ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh)	4,00	Bửu Long	Biên Hòa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu cũ: thuộc khu tạo vốn số 4 trong danh mục tại Nghị quyết số 91/2017/NQ-HĐND tỉnh ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh.</li> <li>- Mục tiêu mới: Khu tái định cư</li> </ul>
	Khu tái định cư (điều chỉnh từ khu tạo vốn số 13 3 trong danh mục tại Nghị quyết số 91/2017/NQ-HĐND tỉnh ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh)	9,40	Thống Nhất, Tân Mai	Biên Hòa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu cũ: thuộc khu tạo vốn số 13 trong danh mục tại Nghị quyết số 91/2017/NQ-HĐND tỉnh ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh.</li> <li>- Mục tiêu mới: Khu tái định cư</li> </ul>
	Khu tái định cư (điều chỉnh từ khu tạo vốn số 13 4 trong danh mục tại Nghị quyết số 91/2017/NQ-HĐND tỉnh ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh)	9,40	Tam Hiệp	Biên Hòa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND thành phố Biên Hòa về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, trong điểm nhóm C trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm (2016 - 2020).</li> <li>- Mục tiêu cũ: thuộc khu tạo vốn số 13 trong danh mục tại Nghị quyết số 91/2017/NQ-HĐND tỉnh ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh.</li> <li>- Mục tiêu mới: Khu tái định cư</li> </ul>

STT	Tên dự án	Diện tích (ha)	Vị trí		Ghi chú
			Xã, phường, thị trấn	Huyện, thành phố, thị xã	
5	Đường kết nối đường Hà Huy Giáp và đường trực trung tâm thành phố Biên Hòa	6,70	Các phường	Biên Hòa	Tuyến đường được tách ra từ dự án đường ven Sông Cái trong danh mục tại Nghị quyết số 183/2015/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh.
6	Đường kết nối từ đường trực trung tâm thành phố Biên Hòa đến đường Trần Quốc Toản	9,80	Các phường	Biên Hòa	Tuyến đường được tách ra từ dự án đường ven Sông Cái trong danh mục tại Nghị quyết số 183/2015/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh.